

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 08/2022/HS-ST

Ngày: 21 - 01 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Sơn.

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồ Cảnh và ông Hồ Bá Võ

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Đồng - Thư ký, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:

Ông Trần Nhật Ánh - Kiểm sát viên.

Bà Nguyễn Thị Mão - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 14 và 21 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 171/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 250/2021/QĐXXST-HS ngày 31/12/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Lê Kh**, tên gọi khác: Không; giới tính: N; sinh ngày 29 tháng 02 năm 1976 tại huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội; Quê quán huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký HKTT và nơi ở hiện tại: Số nhà 13-15, đường số 16, khu phố 5, phường Linh Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Kiểm định viên - Giám đốc Công ty TNHH MTV kiểm định kỹ thuật an toàn Miền N; Đảng phái: Đảng viên, bị đình chỉ sinh hoạt đảng từ ngày 11/03/2021; con ông Nguyễn Trọng K, sinh năm 1944 và con bà Lê Thị D, sinh năm 1948; anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ 2; Vợ: Nguyễn Thị Mai Diệp, sinh năm 1977, nghề nghiệp: Nội trợ và có 06 người con: (lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Nghệ An từ ngày 22/01/2021 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Quỳnh N**, tên gọi khác: Không; giới tính: N; sinh ngày: 01 tháng 10 năm 1980 tại huyện N Đàn, tỉnh Nghệ An; quê quán: Xã N Cát, huyện N Đàn, tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký HKTT và nơi ở hiện tại: Khối Tân Ph, phường Vinh Tân, TP Vinh, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp đại học kinh tế; nghề nghiệp: Cộng tác viên Công ty TNHH MTV kiểm định an toàn kỹ thuật Miền N; con ông Nguyễn Hồng H, sinh năm 1952 và con bà Cao Thị L (chết); anh chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là con thứ 2; Vợ:

Nguyễn Thị Lan A, sinh năm 1979 và có 02 người con (lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2008); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/01/2021 tại Trại tạm giam công an tỉnh Nghệ An đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Lê Tiến L**, tên gọi khác: Không; giới tính: N; sinh ngày: 06 tháng 9 năm 1964 tại huyện D C, tỉnh Nghệ An; quê quán: Xã D N, huyện D C, tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký NKTT và nơi ở hiện tại: số 4 ngõ 240, tổ 22, phường Định Công, quận Hoàng Mai thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 10/10; nghề nghiệp: Giám đốc Công ty cổ phần thi công cơ giới và xây lắp 171; Đảng phái: Đảng viên, bị đình chỉ sinh hoạt ngày 29/9/2021; con ông Lê Đình K (đã chết) và con bà Hoàng Thị Như N, sinh năm 1934; anh chị em ruột: Có 07 người, bị cáo là con thứ 2; Vợ: Phan Thị T, sinh năm 1974 và có 03 người con (lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2006); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Lê Kh: Luật sư Đỗ Hữu Đ, và luật sư Nguyễn Thanh T – Công ty Luật TNHH Việt Kim – Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội – có mặt.

Địa chỉ: Tầng 9, tòa nhà Handico, đường Phạm Hùng, quận N Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Tiến L: Luật sư Nguyễn Mạnh H – Công ty Luật TNHH SH Legal Việt N – Đoàn Luật sư Hà Nội – có mặt.

Địa chỉ: 4/28 Ông Ích Khiêm, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- *Người bị hại:*

1/ Anh Phạm Văn Ph, sinh năm 1974 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của người bị hại Phạm Văn Ph:

Chị Trần Thị H, sinh năm 1984 (vợ anh Ph) - có mặt;

Địa chỉ: Xóm Phì Bắc, xã V T, huyện Y T, Nghệ An.

2/ Anh Trần Trung H1, sinh năm 1977 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của người bị hại Trần Trung H1:

Chị Hoàng Thị S, sinh năm 1976 (vợ anh H1) - vắng mặt khi tuyên án;

Địa chỉ: Xóm Phì Bắc, xã V T, huyện Y T, Nghệ An.

3/ Ông Đặng Văn C, sinh năm 1960 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của người bị hại Đặng Văn C:

Bà Trần Thị Th, sinh năm 1963 (vợ ông C) - vắng mặt;

Địa chỉ: Xóm Trung Hồng, xã N T, huyện Y T, Nghệ An.

4/ Anh Nguyễn Hữu B, sinh năm 1969 - vắng mặt;

Địa chỉ: Xóm Tân Phong, xã D N, huyện D C, Nghệ An.

5/ Anh Phan Xuân D, sinh năm 1977 - vắng mặt;

Địa chỉ: Xóm 1, xã D N, huyện D C, Nghệ An.

6/ Anh Phan Xuân H2, sinh năm 1973 - vắng mặt;

Địa chỉ: Xóm 1, xã D N, huyện D C, tỉnh Nghệ An

7/ Chị Đặng Thị L, sinh năm 1968 - vắng mặt;

Địa chỉ: Xóm Trung Hồng, xã N T, huyện Y T, Nghệ An.

8/ Anh Phan Xuân Ph, sinh năm 1976 - vắng mặt;

Địa chỉ: Xóm 1, xã D N, huyện D C, tỉnh Nghệ An.

9/ Chị Trần Thị Th, sinh năm 1986 - vắng mặt;

Địa chỉ: Xóm Trung Hồng, xã N T, huyện Y T, Nghệ An.

10/ Anh Trần Văn T, sinh năm 1971 - vắng mặt;

Địa chỉ: Xóm Tân Phong, xã D N, huyện D C, Nghệ An.

11/ Anh Võ Văn Ph1, sinh năm 1976 - vắng mặt;

Địa chỉ: Xóm 5, xã H L, huyện T C, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Bùi Thị Th, sinh năm 1982 – vắng mặt khi tuyên án. Địa chỉ: Xóm 5, xã H L, huyện T C, tỉnh Nghệ An.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Công ty trách nhiệm hữu hạn T vắn đầu T và xây dựng Ph Việt;

Địa chỉ: Số 21, ngõ 337 đường Lê Viết Thuật, xã Hưng Lộc, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật: Anh Nguyễn Trung K, sinh năm 1987 - Giám đốc công ty - có mặt;

Địa chỉ: Phòng 2006, chung cư Vicentra, khối 1, phường Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kiểm định kỹ thuật an toàn Miền N – Địa chỉ: Số nhà 13-15, đường số 16, khu phố 5, phường Linh Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: Nguyễn Lê Kh, sinh năm 1976 – Giám đốc công ty – có mặt;

Địa chỉ: Số nhà 13-15, đường số 16, khu phố 5, phường Linh Tây, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh;

- *Bị đơn dân sự:* Công ty Cổ phần thi công cơ giới và xây lắp 171;

Địa chỉ: Số nhà 4, ngõ 240, tổ 22, phường Định Công, quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Xuân D1, sinh năm 1967 – Chức vụ Phó giám đốc công ty – có mặt;

Địa chỉ: Xóm 9, xã Diễn Thành, huyện D C, tỉnh Nghệ An;

- *Người làm chứng:*

1/ Anh Nguyễn Ngọc D2, sinh năm 1990 - có mặt;

Địa chỉ: Xóm 2, xã Trung Sơn, huyện Đô L, tỉnh Nghệ An.

2/ Anh Đàm Văn M, sinh năm 1961 - có mặt;

Địa chỉ: Xóm 4, xã D N, huyện D C, tỉnh Nghệ An.

3/ Anh Trần Trọng S, sinh năm 1975 - có mặt;

Địa chỉ: Xóm Phì Bắc, xã V T, huyện Y T, tỉnh Nghệ An

4/ Anh Phan Huy Th2, sinh năm 1977 - có mặt;

Địa chỉ: Xóm 21, xã Nghi Phú, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

5/ Anh Phan Huy Th3, sinh năm 1982 - vắng mặt;

Địa chỉ: Xóm 3, xã D N, huyện D C, tỉnh Nghệ An.

6/ Triệu tập: Anh Lê Minh Ch, sinh năm 1975 - có mặt;

Địa chỉ: Khối Xuân N, phường Hưng D1, thành phố Vinh, Nghệ An.

7/ Triệu tập: Chị Nguyễn Thị L A, sinh năm 1979 - có mặt;

Địa chỉ: Khối Tân Ph, phường Vinh Tân, thành phố Vinh, Nghệ An

8/ Triệu tập: Anh Nguyễn Q, sinh năm 1986 - vắng mặt;
Địa chỉ: Số nhà 1, ngách 1, ngõ 36, đường Phan Văn, phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

9/ Triệu tập: Ông Nguyễn Tam K, sinh năm 1969 - vắng mặt;
Địa chỉ: Số nhà 24, đường Trịnh Hoài Đức, phường Lê Mao, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

10/ Triệu tập: Anh Nguyễn Văn Th4, sinh năm 1977 - vắng mặt;
Địa chỉ: 98/10, tổ 10A7, khu phố Tân Phú 1, phường Tân B, thành phố Dĩ An, tỉnh B D2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty Cổ phần thi công cơ giới và xây lắp 171; địa chỉ: quận Hoàng Mai, TP. Hà Nội, do ông Lê Tiến L làm giám đốc (Sau đây viết tắt là Cty 171) là đơn vị trúng gói thầu số 05 (xây dựng nhà làm việc 9 tầng và hội trường) trụ sở làm việc Sở Tài Ch tỉnh Nghệ An, đóng trên địa bàn phường Hưng Ph, thành phố Vinh. Chủ đầu T là Sở Tài Ch tỉnh Nghệ An. Đơn vị T vẫn giám sát là Viện Quy hoạch và Kiến trúc xây dựng Nghệ An (Sau đây viết tắt là Viện Quy hoạch). T vẫn quản lý dự án là Ban quản lý các dự án xây dựng dân dụng và kỹ thuật hạ tầng đô thị (Sau đây viết tắt là Ban quản lý các dự án).

Để thi công công trình này, ông Lê Tiến L đã ký các Quyết định về việc thành lập cơ cấu bộ máy nhân sự để quản lý, điều hành công việc gồm: Quyết định số 01/QĐ/TCCB ngày 03/01/2020 phân công ông Phan Huy Th3 giữ chức vụ: Chỉ huy trưởng công trường; Quyết định không số ngày 05/01/2020 về việc thành lập ban an toàn vệ sinh lao động do ông Lê Minh Ch làm trưởng ban, ông Đàm Văn M làm ban viên, các Quyết định số 034/QĐ-TCCB ngày 06/01/2020, phân công ông Phạm Minh Ch giữ chức vụ quản lý nhân sự, an toàn lao động (sau đây viết tắt là ATLĐ); các Quyết định số 04; 05 /QĐ/TCCB cùng ngày 15/8/2020 phân công các ông Lê Minh Ch và Đàm Văn M quản lý, vận hành vận thăng tại công trường.

Ngày 15/08/2020, giám đốc Cty 171 ký hợp đồng kinh tế số 02 về việc thuê 01 vận thăng lồng của Công ty trách nhiệm hữu hạn T vẫn đầu T và xây dựng Ph Việt (Sau đây viết tắt là Cty Ph Việt) để sử dụng trong việc thi công trụ sở Sở Tài Ch. Tại Điều 3 mục 3.1 hợp đồng này nêu rõ nghĩa vụ của Cty Ph Việt (Bên B). "... Sau khi lắp đặt chạy thử, kiểm định an toàn vận thăng, bàn giao giấy kiểm định an toàn cho bên A" (tức Cty 171). Do trước đây, khi cho thuê vận thăng để phục vụ xây dựng tại khu công nghiệp Visip, xã Hưng Tây, thành phố Vinh, các đơn vị thuê đã chỉ định Cty Ph Việt thuê Kiểm định viên (sau đây viết tắt là KĐV) Nguyễn Quỳnh N, là cộng tác viên tại Nghệ An của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kiểm định kỹ thuật an toàn Miền N (sau đây gọi tắt là Cty kiểm định Miền N) kiểm định, nên ông Nguyễn Trung K (Giám đốc Cty Ph Việt) biết N. Do đó, sau khi lắp đặt xong vận thăng tại công trình xây dựng Sở tài Ch, ông K đã liên hệ với Nguyễn Quỳnh N để thuê kiểm định.

Khi được ông K thuê, N đã gọi điện Th3 báo cho Nguyễn Lê Kh, giám đốc Cty kiểm định Miền N biết và yêu cầu Kh kiểm định ngay. Do quen biết nhau từ

trước và đã cùng Kh kiểm định nhiều lần, nên Kh biết rõ N không pH2 là KĐV, nhưng có hiểu biết về kỹ thuật đối với vận thăng, thang máy, cần trục tháp, nên Kh đồng ý cho N tiến hành kiểm định. Ngày 24/8/2021, ông K đưa N đến công trình xây dựng trụ sở Sở Tài Ch gặp Lê Minh Ch, là kỹ sư, trưởng ban ATLĐ của Cty 171 để kiểm định, rồi ông K rời khỏi công trình.

Trước khi kiểm định, N trình hồ sơ năng L của Cty kiểm định Miền N cho ông Lê Minh Ch xem, nhưng không xuất trình chứng chỉ KĐV. Do ngày 11/4/2020, khi được Cty Ph Việt thuê kiểm định Cần trục tháp cũng tại công trường này, N đã xuất trình bản photo giấy chứng nhận KĐV mang tên Nguyễn Quỳnh N, nên ông Ch tin N là KĐV. Vì vậy, sau khi xem xong hồ sơ, ông Ch đưa cho ông Nguyễn Q, là T vấn giám sát công trình xem và sau đó đã đồng ý cho N tiến hành kiểm định vận thăng. Quá trình kiểm định chỉ có N thực hiện còn các ông Lê Minh Ch, Nguyễn Q và Nguyễn Văn Sơn (là nhân viên Cty Ph Việt) tham gia. Khi kiểm định xong, ông K mới quay lại hiện trường.

Kiểm định xong, N lập biên bản kiểm định số 20/257/KĐMN ngày 24/8/2020, trong đó thể hiện các nội dung kiểm định đều đạt yêu cầu. Do N không phải là KĐV của Cty kiểm định Miền N, nên N đã giả chữ ký và viết tên Nguyễn Văn Th4 (là KĐV của Cty kiểm định Miền N) vào mục Kiểm định viên, rồi đóng dấu KĐV vào biên bản. Lúc này, ở mục người chứng kiến và đơn vị, cá nhân sử dụng không có ai ký xác nhận (sau khi xảy ra tai nạn, các thành phần khác mới ký vào biên bản để hợp thức hóa hồ sơ). Biên bản này được N dùng điện thoại di động chụp lại và gửi cho Nguyễn Lê Kh để báo cáo kết quả kiểm định, đồng thời soạn thảo Giấy chứng nhận kết quả kiểm định vận thăng ngày 24/8/2020 với nội dung: Thiết bị đã được kiểm định định K, đạt yêu cầu theo biên bản kiểm định số: 257/KĐMN ngày 24/8/2020” thời hạn kiểm định kỹ thuật an toàn lần tới 24/8/2021”. Sau đó N dùng Gmail Kiemdinhnghean@gmail.com gửi vào Gmail của Kh là KiemdinhmienN@gmail.com. Nhận được các tài liệu do N chuyển đến, Kh in giấy chứng nhận kết quả kiểm định không số, ngày 24/8/2020, ký tên Nguyễn Lê Kh, đóng dấu Cty kiểm định Miền N rồi gửi chuyển phát nhanh cho N. Khi nhận được giấy chứng nhận này, N chuyển cho ông K, đồng thời N cấp và dán tem kiểm định số seri 257 vào lồng máy vận thăng. Ông K trả cho N tiền phí kiểm định là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). N chuyển cho Kh 600.000đ (S trăm nghìn) đồng. N hưởng lợi 900.000đ (Chín trăm nghìn) đồng và giao lại giấy chứng nhận này cho Cty 171.

Sau khi được N kiểm định và kết luận đạt yêu cầu, vận thăng được các ông Nguyễn Q (T vấn giám sát), ông Phan Huy Th3 (Chỉ huy trưởng công trường), ông Nguyễn Minh Hoạt (T vấn quản lý dự án) lập biên bản nghiệm thu và đưa vào sử dụng. Lúc này vận thăng được lắp đặt có chiều cao theo giấy chứng nhận kết quả kiểm định là 15 m. Khoảng 02 tháng sau, vận thăng được lắp đặt, nâng đốt chiều cao lên tầng 09 công trình (34,74 mét) (BL, 42, 430 - 435; 442 - 462. 385, 370, 371; 380 -402. 595, 596; 602 - 610; 508, 576 - 587. 540. 480 - 499).

Khoảng 13 giờ ngày 02/01/2021 (chưa đến giờ làm việc buổi chiều), ông Ch điều khiển vận thăng lên sàn tầng 1, rồi đi ra phía sau hội trường tầng 1 để kiểm tra các công việc chuẩn bị làm tiếp theo. Đến khoảng 13 giờ 15 phút, ngày 02/01/2021, ông Phan Xuân D vào vận thăng từ sàn tầng 1. Lúc này vận thăng

có 10 người (cả ông D) là công nhân lao động được Công ty 171 thuê gồm 08 thợ xây là: Đặng Văn C, Trần Trung H1, Phạm Văn Ph, Phan Xuân Ph, Nguyễn Văn T, Phan Xuân D, Phan Xuân H2, Võ Văn Ph1 và 02 phụ hồ là Đặng Thị L và Trần Thị Thuỷ cùng 02 xe kiến an mỗi xe chở 1/2 thùng cát xây dựng. Do thấy ông Đặng Hữu B đang ở dưới mặt đất, nên ông D điều khiển vận thăng xuống để đón ông B. Đón ông B xong, ông D tiếp tục điều khiển vận thăng lên các tầng để mọi người làm việc. Khi di chuyển đến tầng 5 của tòa nhà thì bất ngờ vận thăng rơi tự do xuống đất gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng làm 03 người chết và 08 người còn lại bị thương nặng (BL 514, 709).

Biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 08 giờ ngày 03/01/2021, tại công trình xây dựng trụ sở làm việc Sở tài Ch tỉnh Nghệ An xác định: Trụ sở đang xây dựng này quay mặt ra hướng Đông (đối diện đường Lê Nin). Chiều cao từ sàn các tầng 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 cách mặt đất lần lượt là 13.1, 16.75, 20.04, 23.97, 27.57, 31.14, 34.74 mét. Cách mép phía Đông 8,7 m và sát mép phía bắc công trình là vị trí vận thăng lồng dùng để đưa người và vật T lên các tầng. Vận thăng này gồm khung nâng ở phía Đông có chiều cao 37,84 m, cấu tạo bởi 04 thanh sắt trụ tròn đường kính 0,8 cm, được cố định bằng các thanh giằng kim loại thành dạng hình hộp chữ nhật, kích thước (73x73) cm. Phần phía dưới được cố định vào nền đất. Tại vị trí các sàn 3, 5, 7, 9 có các khung cố định khung nâng này vào sàn và cột. Lồng vận chuyển (Giá nâng hàng) ở phía Tây, có kích thước (0,8 x 0,6 x 1,88) m. Phía Đông và Tây giá nâng hàng được hàn cố định 02 thanh kim loại có rãnh dẫn hướng dạng bánh răng có chiều cao khác nhau, thanh phía Tây có chiều dài là 36,34m, xung quanh làm bằng lưới kim loại, được thiết kế lối vào và ra, phía Tây lồng có 01 cabin điều khiển. Tại vách phía N lồng này có gắn 01 hộp điều khiển bằng kim loại và 01 bộ điều khiển dạng cầm tay bằng nhựa, màu cam đầu vào tủ điện ở vách phía Đông. Trên vách phía N cabin điều khiển, đối diện trên tủ điều khiển có dán 01 tờ giấy A4, có nội dung "Tải trọng cho phép 01 tấn". Tại thời điểm khám nghiệm thì cửa phía Bắc của lồng không còn ở vị trí cố định, các lưới thép xung quanh của lồng nâng bị cong móp, biến dạng, đứt rách theo chiều hướng từ trên xuống dưới, hệ thống bảng điện gắn trên các Tầng của lồng bị hư hỏng, rời khỏi vị trí ban đầu. Tiếp sát hộp cầu dao ở vách phía N ra cửa phía Bắc lồng nâng có 01 cụm phanh chống rơi được gắn cố định vào vách phía N, phần ngoài cụm phanh chống rơi (phía ngoài của vách phía N) gắn với 01 bánh răng tiếp giáp với thanh ray dẫn hướng ở mặt phía tây của khung nâng vận thăng. Một số bộ phận cấu thành của vận thăng như cầu dao, các mô tơ... bị bong tróc, gãy vỡ, rời khỏi vị trí ban đầu.

Phía N trên sàn buồng nâng có một số dấu vết màu nâu đỏ nghi máu, kích thước (1,3 x 0,5)m.

Trên nền đất cách mép phía N của khung nâng về phía N 38 cm, cách mép phía Đông của lồng nâng 40 cm phát hiện 01 cụm bánh răng, phần bánh răng có đường kính 13 cm, dày 4,8 cm, bước răng 3 cm, Mặt ngoài của các bánh răng có vết trượt xước, móp lõm kim loại. Phần bánh răng này được gắn với 01 trụ tròn có đường kính 6 cm, dày 3,8 cm. Phần mặt ngoài của trụ tròn này có dấu vết gãy, trượt xước, khuyết móp kim loại.

Trên nền đất cách cửa phía bắc lồng nâng về phía Bắc 2,3 mét có 01 xe kéo bằng kim loại. Cách xe kéo này về phía bắc 2,6 m có 01 xe kéo khác có đặc

điểm giống xe thứ nhất, hai xe này đều bị cong vênh, biến dạng. Trên các bộ phận của 02 xe này có bám dính chất nâu đỏ nghi máu...(Các dấu vết cụ thể được phản ánh chi tiết tại biên bản khám nghiệm hiện trường. (BL 111- 116)

Biên bản khám nghiệm các tử thi xác định: 03 tử thi đều bị đa chấn thương. (BL 118-123)

- Các Kết luận giám định pháp y về tử thi số 16, 17, 18 ngày 07/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

Trần Trung H1: Tử vong do suy tuần hoàn cấp do chấn thương làm đứt động mạch, tĩnh mạch đùi trái, vỡ củ mu phía bên trái của xương chậu, rách bàng quang và rách, thủng ruột non.

Đặng Văn C: Tử vong do sốc nặng do đa chấn thương làm rách, vỡ tim; gãy xương đùi pH2; xương sườn trái; hai xương cẳng tay trái và hai xương cẳng chân pH2.

Phạm Văn Ph tử vong do suy hô hấp, suy tuần hoàn do chấn thương làm gãy xương sườn, chọc thủng phổi trái và gãy hai xương cẳng chân pH2 (BL 183-185).

Các Kết luận giám định pháp y về tử thi số: 192, 193 ngày 25/5/2021; 194, 195 ngày 26/5/2021; 198, 199, 201 ngày 27/5/2021; Số 233 ngày 20/7/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Nghệ An kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: Võ Văn Ph1: 95 %, Đặng Thị L: 72%, Trần Văn T, 76%, Trần Thị Th: 76%, Phan Xuân D: 40%, Phan Xuân H2: 67 %, Phan Xuân Ph: 84%; và Nguyễn Hữu B là: 77%. (BL 195-212).

* Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích của 08 người nêu trên là: 587%.

Sau khi xảy ra tai nạn, cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An đã điều tra xác định nguồn gốc chiếc vận thăng này, thấy rằng: Vận thăng có nguồn gốc sản xuất từ Trung Quốc, nhãn hiệu NTP, model SC100, tải trọng: 1000Kg, Chiều cao nâng: H=55m, do Công ty cổ phần đầu T xây dựng và thương mại Ngọc Linh (Sau đây viết tắt là Cty Ngọc Linh) mua lại của Công ty cổ phần đầu T - Xây dựng HQ Hà Nội (địa chỉ: Số 76, An D2, quận Tây Hồ, Hà Nội) theo Hợp đồng kinh tế số 42/HĐKT/2012 ngày 10/9/2012 và Hóa đơn giá trị gia tăng số 08 ngày 13/9/2012, máy vận thăng đã qua sử dụng. Ngày 30/3/2016, Cty Ngọc Linh bán lại cho Cty Ph Việt. Tại thời điểm điều tra, vận thăng này có các bộ phận cấu thành không đồng nhất; không có hồ sơ kỹ thuật theo quy định; giữa vận thăng và Catalog không trùng khớp, không có tài liệu thể hiện trước khi lưu Th3 trên thị trường pH2 được gắn dấu hợp quy, ghi nhãn theo quy định của pháp luật. (Theo trình bày của ông Nguyễn Văn Trường, giám đốc Cty Ngọc Linh thì bản Catalog photo này là Catalog chung của các loại vận thăng của Cty Ngọc Linh, không pH2 bản riêng của máy vận thăng bán cho Cty Ph Việt) (BL 957, 958).

Do tải trọng cho phép của vận thăng này là 1.000 kg, nên ngày 05/01/2021, cơ quan CSĐT đã cân tải trọng 02 xe chở cát vật liệu theo mô tả của những người chứng kiến. Kết quả xác định: Tổng khối lượng của 02 xe cát (nếu mỗi xe chất 1/2 thùng) là 140 kg. Nếu 02 xe chất đầy thùng là 160 kg (BL 742). Do điều kiện đặc biệt là 03 nạn nhân chết đã được chôn cất và 08 người khác bị trọng thương pH2 cấp cứu, điều trị dài ngày nên cơ quan CSĐT không thể xác định

Ch xác khối lượng của từng người, nhưng tổng khối lượng của những người này cùng với 01 xe chở cát không vượt quá tải trọng cho phép của vận thăng.

Do vận thăng lồng này đã được kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đạt yêu cầu, thời hạn kiểm định lần tới là ngày 24/8/2021 và đã được lắp đặt thêm chốt để nâng chiều cao của máy vận thăng, nên cơ quan CSĐT đã trưng cầu Công ty Cổ phần kiểm định kỹ thuật, an toàn và T vấn xây dựng - INCOSAF thuộc Bộ xây dựng giám định, xác định nguyên nhân trực tiếp gây ra tai nạn rơi máy vận thăng lồng này.

Báo cáo kết quả giám định kỹ thuật vận thăng lồng tại Công trình trụ sở Sở Tài Ch Nghệ An số 05/KĐXD-BTN của Công ty CP Kiểm định Kỹ thuật an toàn và T vấn T vấn xây dựng - Incosaf, Bộ Xây dựng xác định: “Nguyên nhân trực tiếp gây ra sự cố rơi vận thăng là do các chi tiết trong bộ truyền động của hộp giảm tốc lắp phía dưới (bao gồm cụm trục vít - bánh vít, bánh răng - thanh răng) có sự ăn khớp không tốt và làm việc với tải trọng lớn trong thời gian dài gây ra hiện Tọng mỏi vật liệu và làm gãy trục bánh răng ăn khớp với thanh răng, từ đó vận thăng giảm đột ngột 1/2 L nâng ca bin, đồng thời mất tác dụng hãm của cụm hộp giảm tốc này. Vị trí ca bin khi xảy ra gãy trục bánh răng khoảng ở tầng 6 đến tầng 7 công trình. Tiếp theo phanh điện từ đuôi động cơ của cụm hộp giảm tốc lắp phía trên đã bị trượt và bị trượt giữa đĩa ma sát và mặt ép nên không giữ được trọng lượng ca bin vận thăng (đang mang tải đến mức gần giới hạn nhất) làm cho ca bin tụt xuống với tốc độ tăng dần, khi đến khoảng tầng 4 của công trình thì ca bin hầu như mất L hãm của phanh điện từ và trôi xuống rất nhanh.

Phanh chống rơi của vận thăng làm nhiệm vụ hãm ca bin khi đi xuống quá tốc độ định mức đã không làm việc theo đúng thiết kế, không có tác dụng hãm ca bin lại. Do đó ca bin vận thăng đã tụt thẳng xuống với vận tốc lớn và va chạm với đế vận thăng ở mặt đất gây chấn động và thương vong cho người đứng trong ca bin vận thăng.

“Theo Th3 tin trên tem mác của cụm phanh chống rơi thì thiết bị này được sản xuất tháng 08/2004, thời hạn loại bỏ (REJECTION DATE) là tháng 08/2008, như vậy cụm phanh chống rơi này đã hết hạn sử dụng trên 10 năm theo quy định của nhà sản xuất” (BL 273-275).

Kiểm tra hồ sơ năng L của Cty kiểm định Miền N xác định: Cty này được Sở kế hoạch đầu T TP Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh nghiệp công ty TNHH MTV mã số 0311179575, đăng ký lần đầu ngày 23/9/2011, đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 06/07/2019. Được Bộ Lao động Thương binh và Xã hội cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động số 1227/QĐ-LĐTBXH ngày 28/8/2019, trong đó có máy vận thăng nâng hàng, máy vận thăng nâng người, vận thăng nâng hàng kèm người (mục 11 phụ lục phạm vi thực hiện kiểm định ban hành kèm theo Quyết định 1217). Tuy nhiên, tại Công văn số 114/GPATXD ngày 01/02/2021 của Cục Giám định Nhà nước về Chất lượng xây dựng công trình, Bộ Xây dựng thì: Đối với máy vận thăng trong thi công xây dựng (như tại công trình xây dựng Sở Tài Ch) thì việc chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định an toàn pH2 do Bộ Xây dựng cấp phép theo Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 và Th3 T 29 ngày 29/12/2016 của Bộ Xây dựng ban hành kèm theo Quy trình kiểm định

an toàn kỹ thuật máy vận thăng trong xây dựng. Do đó, Cty kiểm định Miền N không đủ điều kiện để kiểm định an toàn vận thăng tại công trình xây dựng trụ sở làm việc Sở Tài Ch Nghệ An. (BL 85.)

Nguồn gốc bản photocopy Chứng chỉ KĐV số hiệu 855/KĐV-LĐTBXH ngày 14/8/2019, mang tên Nguyễn Quỳnh N, do UBND phường Lê Mao, TP Vinh chứng thực mà N xuất trình khi kiểm định cần trục tháp cũng tại công trình này vào ngày 11/4/2020, N khai nhận: Chứng chỉ KĐV này do N tự đánh máy dựa theo Chứng chỉ KĐV của ông Nguyễn Văn Th4, là KĐV của Cty kiểm định Miền N, rồi in ra. Ngày 13/02/2020, N đưa các tài liệu, giấy tờ, trong đó có 02 bản chứng chỉ KĐV nêu trên đến bộ phận một cửa thuộc UBND phường Lê Mao để chứng thực. Tại đây, N được vợ là Nguyễn Thị L A, sinh năm 1979 là cán bộ văn phòng trực tiếp dân tiếp nhận. Khi làm thủ tục chứng thực tài liệu cho N, L A biết trong hồ sơ không có bản gốc chứng chỉ KĐV để đối cH1 theo quy định. Tuy nhiên là vợ chồng L A biết N hoạt động trong lĩnh vực kiểm định các loại thiết bị thi công xây dựng đã nhiều năm, có thời gian tập huấn tại Hà Nội, là cộng tác viên của Cty kiểm định Miền N, nên L A đã làm thủ tục chứng thực. Sau đó tập hợp tài liệu trình ông Nguyễn Tam K, là Chủ tịch phường Lê Mao trực lãnh đạo ký xác nhận. Ông Nguyễn Tam K tin Tổng tham M, nên đã ký xác nhận vào 02 bản Chứng chỉ KĐV nêu trên cho N (BL 442, 669 - 072).

Lê Tiến L là giám đốc Cty 171, đơn vị thuê và sử dụng vận thăng cho rằng: Căn cứ Hợp đồng kinh tế giữa Cty Ph Việt và Cty 171 thì: Cty Ph Việt pH2 có trách nhiệm lắp đặt, kiểm định an toàn đạt yêu cầu mới giao cho Công ty 171 sử dụng. Do không nhận thức đầy đủ trách nhiệm của mình trong quá trình kiểm định vận thăng nên không trực tiếp, không giao cụ thể cho cán bộ Cty 171 kiểm tra Th3 tin đơn vị kiểm định và chứng chỉ của KĐV, do đó không phát hiện được Cty kiểm định Miền N không có thẩm quyền để kiểm định vận thăng sử dụng trong xây dựng và Nguyễn Quỳnh N không pH2 là KĐV, không đủ T cách, điều kiện pháp lý để thực hiện công việc kiểm định theo Luật nên dẫn đến xảy ra tai nạn (BL 480 - 499).

Ngày 22/01/2021, Nguyễn Lê Kh và Nguyễn Quỳnh N ra đầu thú tại cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ tai nạn, Công ty 171 đã kịp thời hỗ trợ tiền thuốc men, viện phí chữa trị và hỗ trợ khác cho gia đình các nạn nhân với tổng số tiền là 1.888.039.400 (Một tỷ tám trăm tám mươi tám triệu không trăm ba chín nghìn tám trăm đồng) Cụ thể:

- Hỗ trợ gia đình 03 người chết mỗi gia đình số tiền 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng). Tổng cộng: 750.000.000 đồng. Gia đình các nạn nhân không yêu cầu gì thêm về dân sự (BL 1672- 1677).

- Bồi thường cho 08 người bị thương 1.138.039.400 đồng, gồm: Ông Phan Xuân D:141.546.950 đồng (BL-1688). Ông Võ Văn Ph1: 134.805.750 đồng (BL-1687). Ông Trần Văn T: 160.123.250 đồng (BL: 1678). Bà Đặng Thị L: 169.864.350 đồng (BL1682). Bà Trần Thị Th: 100.447.750 đồng (BL 1679). Ông Phan Xuân H2: 144.330.250 đồng (BL 1686) Ông Phan Xuân Ph: 127.174.550 đồng (BL 1681).

Ngoài số tiền đã bồi thường nêu trên, các nạn nhân còn yêu cầu các bị can pH2 có trách nhiệm bồi thường tiếp số tiền là: 5.687.087.050 (Năm tỷ S trăm

tám bảy triệu không trăm tám bảy nghìn không trăm năm mươi) đồng, cụ thể như sau:

Ông Phan Xuân D: 255.310.000 đồng (BL1688). Ông Võ Văn Ph1: 2.994.000.000 đồng (BL 1687). Ông Trần Văn T: 562.095.000 đồng (BL1678). Bà Đặng Thị L: 357.325.000 đồng (BL1682). Bà Trần Thị Th: 373.110.000 đồng (BL 1679). Ông Phan Xuân H2: 402.680.000 đồng (BL 1686). Ông Phan Xuân Ph: 470.347.000 đồng (BL 1681). Trong đó, ông Nguyễn Hữu B yêu cầu được bồi thường 413.940.000 đồng. Đã bồi thường: 159.746,950 đồng còn lại 254.193.000 đồng (BL 1715, 1684).

Gia đình Nguyễn Lê Kh đã nộp Số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu đồng), gia đình Nguyễn Quỳnh N nộp số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng cho cơ quan CSĐT để khắc phục cho các nạn nhân (BL749 753).

Trong thời gian chuẩn bị xét xử Công ty 171 và bị cáo Lê Tiến L đã thỏa Th bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình các nạn nhân và gia đình người bị hại, không yêu cầu gì thêm, cụ thể như sau:

- Bồi thường cho gia đình 03 người chết mỗi gia đình số tiền 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng). Tổng cộng: 750.000.000 đồng. Gia đình các nạn nhân không yêu cầu gì thêm về dân sự (BL 1672- 1677).

- Bồi thường cho 07 người bị thương 2.370.889.800 đồng, gồm:

Ông Phan Xuân D: 204.341.950 đồng (BL-1688), ông Trần Văn T: 254.832.250 đồng (BL: 1678), Bà Đặng Thị L: 249.864.350 đồng (BL1682), bà Trần Thị Th: 186.340.750 đồng (BL 1679), ông Phan Xuân H2: 206.676.250 đồng (BL 1686), ông Phan Xuân Ph: 329.174.550 đồng, ông Nguyễn Hữu B: 304.853.950 đồng. Nay không có ai yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của anh Võ Văn Ph1 là chị Bùi Thị Thúy trình bày: Trong thời gian điều trị công ty 171 đã chi trả tiền chi phí y tế và hỗ trợ anh Võ Văn Ph1 134.805.750 đồng (BL-1687). Nay chị yêu cầu Công ty 171 còn PH2 bồi thường tiếp cho chị 2.993.000.000 đồng.

Chị Trần Thị H là người đại diện hợp pháp của người bị hại anh Phạm Văn Ph và chị Hoàng Thị S là người đại diện hợp pháp của anh Trần Trung H1 trình bày đã được bị cáo Lê Tiến L và công ty 171 bồi thường 250.000.000 đồng. Nhưng vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, chị H có 04 con còn nhỏ, chị S có 02 con đề nghị các bị cáo hỗ trợ thêm cho gia đình chị.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Lê Kh và Nguyễn Quỳnh N thống nhất thỏa Th với chị Trần Thị H và chị Hoàng Thị S với nội dung hỗ trợ chị H 60.000.000 đồng, hỗ trợ chị S 10.000.000 đồng trong số tiền 70.000.000 đồng mà Kh và N đã nộp tại cơ quan điều tra.

Trong thời gian nghị án Công ty 171 và bị cáo Lê Tiến L đã thỏa Th với chị Trần Thị H bồi thường tổng toàn bộ thiệt hại cho anh Võ Văn Ph1 ngoài số tiền đã bồi thường là 500.000.000 đồng. Chị H đã nhận đủ 500.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 182/CT-VKS-P2, ngày 13/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã truy tố các bị cáo Nguyễn Lê Kh và Nguyễn Quỳnh N về Tội: "Vi phạm quy định về an toàn lao động" theo quy định tại các điểm a, b khoản 3 Điều 295 Bộ luật hình sự. Lê Tiến L về Tội: "TH1 trách nhiệm gây

hậu quả nghiêm trọng” theo quy định tại các điểm a, b khoản 3 Điều 360 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đã truy tố và đề nghị hội đồng xét xử:

Về tố tụng: Bị cáo thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa thực hiện đầy đủ các trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về nội dung: Tuyên bố Nguyễn Lê Kh và Nguyễn Quỳnh N phạm tội: "Vi phạm quy định về an toàn lao động" Lê Tiến L phạm tội: "TH1 trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng".

Căn cứ các điểm a, b khoản 3 Điều 295; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Lê Kh 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù.

Căn cứ các điểm a, b khoản 3 Điều 295; điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Quỳnh N 04 năm tù.

Căn cứ các điểm a, b khoản 3 Điều 360; điểm b, s, v, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Lê Tiến L 03 năm tù cho hưởng án treo, thử thách 05 năm.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Lê Kh và Nguyễn Quỳnh N, không cấm đảm nhiệm chức vụ đối với Lê Tiến L.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự thỏa Th của các đương sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc hỗ trợ một phần cho gia đình người bị hại anh Phạm Văn Ph1 và anh Trần Trung H1. Buộc bồi thường cho anh Võ Văn Ph theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- *Vật chứng Vụ án:*

+ Tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) mẫu chất màu nâu đỏ; 02 (hai) xe kéo bằng sắt; 01 (một) bánh răng của Vận thăng lồng; 01 (một) thiết bị phanh chống rơi của vận thăng màu đỏ, tình trạng bị nứt; 01 (một) ổ khóa Việt tiếp là vật chứng vụ án không còn giá trị sử dụng.

Trả lại cho Cty kiểm định Miền N: 01 (một) CPU máy tính màu đen; 01 (một) con dấu của Công ty TNHH MTV kiểm định kỹ thuật an toàn Miền N; 01 (một) con dấu của Kiểm định viên Công ty TNHH MTV kiểm định kỹ thuật an toàn Miền N;

Trả lại cho Nguyễn Lê Kh 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng; 01 điện thoại Iphone X màu trắng;

Trả lại cho Nguyễn Quỳnh N 01 điện thoại Iphone 11 promax màu đen.

Trả lại cho Công ty Ph Việt: 01 (một) vận thăng lồng xảy ra tai nạn ngày 02/01/2021. Đối với chiếc vận thăng này Công ty Ph Việt không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì về dân sự.

+ Các vật chứng khác gồm: 02 (hai) chứng chỉ kiểm định viên mang tên Nguyễn Quỳnh N; 01 (một) Biên bản kiểm định kỹ thuật an toàn vận thăng lồng số: 20/257/KĐMN ngày 24/8/2020; 01 (một) Biên bản kiểm định kỹ thuật an toàn cần trục tháp số: 10/193/KĐMN ngày 11/4/2020; 01 (một) giấy chứng nhận kết quả kiểm định đề ngày 24/8/2020; 01 (một) giấy chứng nhận kết quả kiểm định đề ngày 11/4/2020 được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về án phí: Buộc các bị cáo pH2 chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Lê Kh trình bày:

Thông nhất về tội danh như Viện kiểm sát đã truy tố. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải, bồi thường một phần thiệt hại. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất như đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Lê Tiến L trình bày: Thông nhất về tội danh như Viện kiểm sát đã truy tố. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải, bồi thường toàn bộ thiệt hại, được người bị hại và người đại diện hợp pháp xin miễn, giảm trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo quá trình tham gia Quân đội chiến đấu tại mặt trận Vị Xuyên Hà Giang được tặng thưởng 04 Bằng khen về thành tích xuất sắc trong chiến đấu; được Ban chấp hành Trung ương tặng Huy hiệu 30 năm tuổi đảng. Bố, mẹ là người có công với nhà nước được tặng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục, Huân chương kháng chiến hạng nhì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo hưởng án treo.

Các bị cáo thống nhất lời bào chữa không bổ sung gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Nghệ An, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An; hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc KH1 nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng được ban hành đúng quy định, đúng thẩm quyền.

[2] Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với Hợp đồng thuê máy vận thăng, biên bản hiện trường, kết luận giám định, các vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 13 giờ 15 phút, ngày 02/01/2021, tại Công trường xây dựng trụ sở làm việc Sở Tài Ch đóng trên địa bàn phường Hưng Ph, TP Vinh, tỉnh Nghệ An, xảy ra vụ tai nạn lao động đặc biệt nghiêm trọng do vận thăng lồng bị rơi tự do từ tầng 5 xuống mặt đất. Hậu quả làm 03 người lao động tử vong gồm: Đặng Văn C, Trần Trung H1, Phạm Văn Ph và 08 người lao động khác bị thương tích

nặng theo kết quả giám định gồm: Nguyễn Hữu B là 77%; Phan Xuân D là: 40%, Phan Xuân H2 là: 67%; Đặng Thị L là: 72%; Phan Xuân Ph là: 84%; Võ Văn Ph1 là: 95%; Trần Thị Th là: 76%; Trần Văn Tự là: 76% (bảy mươi S phân trăm). Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích của 08 người nêu trên là: 587%.

Máy vận thăng này do Nguyễn Quỳnh N không được đào tạo chuyên môn về kỹ thuật, không pH2 là KĐV, nhưng vẫn tiến hành kiểm định theo sự chỉ đạo của Nguyễn Lê Kh, là giám đốc Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên kiểm định kỹ thuật an toàn Miền N, đơn vị không có thẩm quyền kiểm định đối với loại vận thăng lồng trong xây dựng, nên không phát hiện được các chi tiết trong bộ truyền động của hộp giảm tốc lắp phía dưới có sự ăn khớp không tốt và làm việc với tải trọng lớn trong thời gian dài, gây ra hiện tượng mỏi vật liệu, làm gãy trục bánh răng ăn khớp với thanh răng. Đặc biệt là không phát hiện được cụm phanh chống rơi của vận thăng này đã hết hạn sử dụng trên 12 năm theo quy định của nhà sản xuất nên không có tác động hãm ca bin lại. Do đó ca bin vận thăng đã tụt thẳng xuống với vận tốc lớn và va chạm với đế vận thăng ở mặt đất gây hậu quả như đã nêu trên.

Nguyễn Tiến L là người thuê và sử dụng vận thăng: Đã TH1 trách nhiệm trong quá trình kiểm định vận thăng, nên không phát hiện được Cty kiểm định Miền N không có thẩm quyền kiểm định vận thăng sử dụng trong xây dựng và Nguyễn Quỳnh N không pH2 là KĐV, nhưng vẫn để cho các đối tượng này kiểm định, nên không phát hiện được vận thăng không đảm bảo an toàn, đã đưa vào sử dụng, dẫn đến xảy ra tai nạn gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Lê Kh và Nguyễn Quỳnh N là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm khoản 4 Điều 12 Luật An toàn vệ sinh lao động ngày 25/6/2015. Do đó đã phạm tội "Vi phạm quy định về an toàn lao động", tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm a, b khoản 3 Điều 295 Bộ luật hình sự;

Hành vi của Lê Tiến L là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm khoản 1 Điều 16 Nghị định 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Ch phủ, đã phạm vào tội "TH1 trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng", tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm a, b khoản 3 Điều 360 Bộ luật hình sự;

[3] Vụ án có tính chất đặc biệt nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo đã gây hậu quả nghiêm trọng làm 03 người chết và 08 người bị thương. Vì vậy pH2 xử mức án nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Nhưng xét, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Đối với Nguyễn Lê Kh: Tự nguyện khắc phục một phần hậu quả (50.000.000 đồng); khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã đầu thú, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, áp dụng Điều 54 BLHS cho bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, nhưng cũng cần pH2 cách ly bị cáo một thời gian để giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với Nguyễn Quỳnh N: Tự nguyện khắc phục một phần hậu quả (20.000.000 đồng); khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Từ năm 2016 đến năm

2019, được UBND phường Vinh Tân tặng Giấy khen vì có thành tích xuất sắc trong công tác an ninh, Quốc phòng; sau khi phạm tội đã đầu thú, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt, áp dụng Điều 54 BLHS cho bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, nhưng cũng cần pH2 cách ly bị cáo một thời gian để giáo dục và phòng ngừa chung.

Đối với Lê Tiến L: Đã cùng với công ty 171 tự nguyện khắc phục toàn bộ hậu quả; khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tích cực hợp tác với cơ quan chức năng trong quá trình giải quyết vụ án; Quá trình tham gia Quân đội chiến đấu tại mặt trận Vị Xuyên, Hà Giang được tặng thưởng 04 Bằng khen về thành tích xuất sắc trong chiến đấu; được Ban chấp hành Trung ương tặng Huy hiệu 30 năm tuổi đảng. Bố, mẹ của bị cáo là người có công được nhà nước tặng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục, Huân chương kháng chiến hạng nhì; được đại diện hợp pháp của 03 người bị hại đã chết và những người bị hại khác xin giảm nhẹ hình phạt, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên chưa cần thiết pH2 cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 54 Điều 65 Bộ luật hình sự giao bị cáo cho Ch quyền địa Ph1 giám sát giáo dục.

[4] Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Lê Kh và Nguyễn Quỳnh N, không cấm đảm nhiệm chức vụ đối với Lê Tiến L.

[5] Ngoài kiểm định vận thăng lồng xảy ra tai nạn nêu trên, trong khoảng thời gian từ năm 2019 đến cuối năm 2020, Nguyễn Quỳnh N đã tự mình kiểm định 04 máy vận thăng lồng, 09 cần cẩu tháp trong xây dựng và 07 thang máy tại các chung cư trên địa bàn 02 tỉnh Nghệ An và Hà Tĩnh và đã được Nguyễn Lê Kh cấp giấy chứng nhận kiểm định an toàn đối với các đối tượng kiểm định này. Tuy chưa gây hậu quả nhưng cơ quan CSĐT công an tỉnh Nghệ An đã làm văn bản yêu cầu thu hồi các giấy chứng nhận kiểm định an toàn nêu trên.

Trong vụ án này còn có:

Lê Minh Ch: Là người được Lê Tiến L phân công nhiệm vụ phối hợp với các đơn vị, cá nhân liên quan thực hiện việc lắp đặt, kiểm định vận thăng. Tuy nhiên, do Lê Tiến L không phân công, chỉ đạo Lê Minh Ch pH2 thực hiện những nhiệm vụ cụ thể nào về việc kiểm định vận thăng. Đồng thời, tuy được Lê Tiến L phân công trách nhiệm quản lý, vận hành vận thăng nhưng theo quy định của pháp luật thì Lê Minh Ch không có đủ điều kiện để vận hành máy vận thăng. Mặt khác, hành vi của Lê Minh Ch không gây ra hậu quả này nên không có căn cứ để xử lý về trách nhiệm Hình sự;

Nguyễn Trung K: Là giám đốc công ty Ph Việt đơn vị cho Công ty 171 thuê và kiểm định an toàn vận thăng. Do trước đây khi các công ty khác thuê vận thăng này của Công ty Ph Việt đã chỉ định Công ty Ph Việt pH2 thuê kiểm định viên là Nguyễn Quỳnh N nên anh K mới biết N và thuê N kiểm định vận thăng theo hợp đồng ký kết giữa Cty Ph Việt và Cty 171. Anh K không biết Công ty kiểm định Miên N không đủ điều kiện kiểm định vận thăng này và N không pH2 là Kiểm định viên, nhưng biết N đã kiểm định nhiều thiết bị như vận

thăng, cần trục tháp và thang máy trên địa bàn tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh nên anh Nguyễn Trung K tin Tổng và thuê N kiểm định. Mặt khác, pháp luật không quy định đơn vị cho thuê vận thăng pH2 kiểm định, nên hành vi của Nguyễn Trung K không đủ căn cứ để xử lý về trách nhiệm Hình sự;

Nguyễn Q: Là người được Viện quy hoạch Kiến trúc xây dựng Nghệ An phân công làm Giám sát trưởng, giám sát thi công xây dựng gói thầu 05,06 (xây dựng công trình trụ sở làm việc Sở Tài Ch) có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát an toàn lao động trên công trường. Tuy quá trình kiểm định vận thăng tại công trình để sử dụng thi công, trách nhiệm kiểm tra Th3 tin hồ sơ năng L của Công Kiểm định Miền N thuộc về đơn vị sử dụng là công ty 171. Mặc dù ông Nguyễn Q có tham gia nghiệm thu vận thăng đạt yêu cầu để đưa vào sử dụng, nhưng theo quy định nếu việc kiểm định vận thăng đạt yêu cầu là đủ điều kiện sử dụng, không nhất thiết pH2 tiến hành nghiệm thu. Mặt khác, do các quy định của pháp luật hiện hành không quy định rõ về chức năng, nhiệm vụ của T vấn giám sát đối với hoạt động kiểm định các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, do đó, không có căn cứ để xử lý trách nhiệm Hình sự đối với ông Nguyễn Q;

Nguyễn Minh Hoạt: Là người được Ban quản lý các dự án xây dựng dân dụng và Kiến trúc hạ tầng đô thị phân công làm T vấn quản lý dự án xây dựng công trình trụ sở làm việc Sở Tài Ch. Tuy có tham gia nghiệm thu vận thăng đạt yêu cầu để sử dụng, nhưng theo quy định nếu việc kiểm định vận thăng đạt yêu cầu là đủ điều kiện sử dụng, không nhất thiết pH2 tiến hành nghiệm thu. Do đó, không có căn cứ để xử lý trách nhiệm Hình sự đối với ông Nguyễn Minh Hoạt;

Nguyễn Thị L A: Là cán bộ văn phòng, công tác tại bộ phận một cửa UBND phường Lê Mao. Ngày 13/2/2020, đã tiếp nhận tài liệu của Nguyễn Quỳnh N (là chồng) để làm thủ tục chứng thực, trong đó có 02 bản chứng chỉ Kiểm định viên phô tô mang tên Nguyễn Quỳnh N. Mặc dù không có bản Ch nhưng L A cho rằng: N hoạt động trong lĩnh vực kiểm định đã lâu, đã từng đi làm cùng Nguyễn Lê Kh, hiện tại là Văn phòng đại diện tại Nghệ An của Cty kiểm định Miền N, nên tin Tổng chồng đã được cấp chứng chỉ kiểm định viên, do đó đã làm chứng thực cho N nhưng không vào sổ theo dõi chứng thực. Hành vi này đã vi phạm Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Ch phủ về chứng thực bản sao từ bản Ch, tuy chưa đến mức pH2 xử lý hình sự nên cơ quan CSĐT Công an tỉnh đã kiến nghị UBND phường Lê Mao, thành phố Vinh xử lý trách nhiệm theo quy định;

- Ông Nguyễn Tam K là Chủ tịch UBND phường Lê Mao: Ngày 13/2/2020, khi trực Lãnh đạo tại đơn vị, thì Nguyễn Thị L A đã trình ký xác nhận chứng thực 02 bản chứng chỉ Kiểm định viên phô tô mang tên Nguyễn Quỳnh N nhưng không có bản Ch. Vì tin Tổng cán bộ đã thực hiện đúng quy định nên đã không kiểm tra cụ thể, dẫn đến không phát hiện ra 02 chứng chỉ này không có bản Ch, bản gốc để đối cH1. Xét thấy tính chất, mức độ vi phạm cũng như đây không pH2 là nguyên nhân trực tiếp gây ra vụ tai nạn này, nên không cần thiết pH2 xử lý Hình sự đối với ông K. Do đó, cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An đã kiến nghị UBND TP Vinh, tỉnh Nghệ An xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật;

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra Công ty 171 và bị cáo Lê Tiến L đã thỏa Th bồi thường cho gia đình các nạn nhân và gia đình người bị hại, cụ thể:

- Bồi thường cho gia đình 03 người chết mỗi gia đình số tiền 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng). Tổng cộng: 750.000.000 đồng. Gia đình các nạn nhân không yêu cầu gì thêm về dân sự (BL 1672- 1677).

- Bồi thường cho 07 người bị thương, gồm:

Ông Phan Xuân D: 204.341.950 đồng (BL-1688), ông Trần Văn T: 254.832.250 đồng (BL: 1678), Bà Đặng Thị L: 249.864.350 đồng (BL1682), bà Trần Thị Th: 186.340.750 đồng (BL 1679), ông Phan Xuân H2: 206.676.250 đồng (BL 1686), ông Phan Xuân Ph: 329.174.550 đồng, ông Nguyễn Hữu B: 304.853.950 đồng. Nay không có ai yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của anh Võ Văn Ph1 là chị Bùi Thị Thúy trình bày: Trong thời gian điều trị công ty 171 đã chi trả tiền chi phí y tế và hỗ trợ anh Võ Văn Ph1 134.805.750 đồng (BL-1687). Tại phiên tòa chị Thúy yêu cầu Công ty 171 còn pH2 bồi thường tiếp cho anh Ph1 2.993.000.000 đồng. Trong thời gian nghị án Công ty 171 và bị cáo Lê Tiến L đã thỏa Th với chị Trần Thị H bồi thường tổng toàn bộ thiệt hại cho anh Võ Văn Ph1 ngoài số tiền đã bồi thường là 500.000.000 đồng. Chị H đã nhận đủ 500.000.000 đồng và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Chị Trần Thị H là người đại diện hợp pháp của người bị hại anh Phạm Văn Ph và chị Hoàng Thị S là người đại diện hợp pháp của anh Trần Trung H1 trình bày đã được bị cáo Lê Tiến L và công ty 171 bồi thường 250.000.000 đồng. Nhưng vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, chị H có 04 con còn nhỏ, chị S có 02 con đề nghị các bị cáo hỗ trợ thêm cho gia đình chị.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Lê Kh và Nguyễn Quỳnh N thống nhất thỏa Th với chị Trần Thị H và chị Hoàng Thị S với nội dung hỗ trợ chị H 60.000.000 đồng, hỗ trợ chị S 10.000.000 đồng trong số tiền 70.000.000 đồng mà Kh và N đã nộp tại cơ quan điều tra hiện đang tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước Nghệ An.

Xét thấy việc thỏa Th bồi thường của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không trái với các quy định của pháp luật và đạo đức xã hội. Do đó, Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 144 và Điều 145 Bộ luật Lao động chấp nhận sự thỏa Th của các bị cáo người đại diện của người bị hại.

Công ty 171 có quyền khởi kiện yêu cầu các bị cáo bồi thường lại khi có đơn yêu cầu.

[7] Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) mẫu chất màu nâu đỏ; 02 (hai) xe kéo bằng sắt; 01 (một) bánh răng của Vận thăng lông; 01 (một) thiết bị phanh chống rơi của vận thăng màu đỏ, tình trạng bị nứt; 01 (một) ổ khóa Việt tiếp.

Trả lại cho Công ty TNHH MTV kiểm định kỹ thuật an toàn Miền N 01 (một) CPU máy tính màu đen; 01 (một) con dấu của Công ty TNHH MTV kiểm định kỹ thuật an toàn Miền N; 01 (một) con dấu của Kiểm định viên Công ty TNHH MTV kiểm định kỹ thuật an toàn Miền N;

Trả lại cho Công ty Ph Việt 01 (một) vận thăng lồng đã tháo rời là vật chứng vụ án xảy ra ngày 02/01/2021.

Trả lại cho Nguyễn Lê Kh 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng; 01 điện thoại Iphone X màu trắng;

Trả lại cho Nguyễn Quỳnh N 01 điện thoại Iphone 11 promax màu đen.

(Các vật chứng có đặc điểm hiện đang tạm giữ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/10/2021 và ngày 14/10/2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An).

Đối với các vật chứng khác gồm: 02 (hai) chứng chỉ kiểm định viên mang tên Nguyễn Quỳnh N; 01 (một) Biên bản kiểm định kỹ thuật an toàn vận thăng lồng số: 20/257/KĐMN ngày 24/8/2020; 01 (một) Biên bản kiểm định kỹ thuật an toàn cần trục tháp số: 10/193/KĐMN ngày 11/4/2020; 01 (một) giấy chứng nhận kết quả kiểm định đề ngày 24/8/2020; 01 (một) giấy chứng nhận kết quả kiểm định đề ngày 11/4/2020 không còn giá trị sử dụng được lưu tại hồ sơ vụ án.

Truy thu số tiền thu lợi bất Ch của Nguyễn Quỳnh N 900.000 đồng, Nguyễn Lê Kh 600.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo pH2 chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Lê Kh và Nguyễn Quỳnh N phạm tội “Vi phạm quy định về an toàn lao động”, bị cáo Lê Tiến L phạm tội “TH1 trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng”

Căn cứ điểm a, b khoản 3 Điều 295; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Lê Kh 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 22/01/2021.

Xử phạt Nguyễn Quỳnh N 04 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 22/01/2021.

Căn cứ điểm a, b khoản 3 Điều 360; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lê Tiến L 36 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường Định Công, quận Hoàng Mai thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ch quyền địa Ph1 trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó pH2 chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 6, 144, 145, 186 Bộ luật Lao động 2012; Điều 47, 48, 50 Luật Bảo hiểm xã hội, căn cứ Điều 3, Điều 5 và Điều 6 Th3 T 04/2015/TT-BLĐTBXH ngày 02/02/2015.

Chấp nhận sự thỏa Th Công ty 171 pH2 bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại thể như sau:

- Bồi thường cho các gia đình anh Phạm Văn Ph, anh Trần Trung H1 và ông Đặng Văn C mỗi gia đình số tiền 250.000.000 đồng (hai trăm năm mươi triệu đồng). (đã bồi thường xong).

- Bồi thường cho 08 người bị thương, gồm: Ông Phan Xuân D: 204.341.950 đồng, ông Trần Văn T: 254.832.250 đồng, bà Đặng Thị L: 249.864.350 đồng, bà Trần Thị Th: 186.340.750 đồng, ông Phan Xuân H2: 206.676.250 đồng, ông Phan Xuân Ph: 329.174.550 đồng, ông Nguyễn Hữu B: 304.853.950 đồng và ông Võ Văn Ph1 634.805.750 đồng. (đã bồi thường xong).

Chấp nhận sự thỏa Th Nguyễn Lê Kh và Nguyễn Quỳnh N hỗ trợ cho gia đình anh Phạm Văn Ph 60.000.000 đồng; hỗ trợ cho gia đình anh Trần Trung H1 10.000.000 đồng. Số tiền này hiện đang tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Nghệ An theo Biên bản giao nhận tài sản số 39/2021/BBBG-KBNA(VNĐ) ngày 02/8/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An và Kho bạc Nhà nước Nghệ An.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 04 (bốn) mẫu chất màu nâu đỏ; 02 (hai) xe kéo bằng sắt; 01 (một) bánh răng của Vận thăng lồng; 01 (một) thiết bị phanh chống rơi của vận thăng màu đỏ, tình trạng bị nứt; 01 (một) ổ khóa Việt tiếp không còn giá trị sử dụng.

Trả lại cho Công ty TNHH MTV kiểm định kỹ thuật an toàn Miền N 01 (một) CPU máy tính màu đen; 01 (một) con dấu của Công ty TNHH MTV kiểm định kỹ thuật an toàn Miền N; 01 (một) con dấu của Kiểm định viên Công ty TNHH MTV kiểm định kỹ thuật an toàn Miền N.

Trả lại cho Nguyễn Lê Kh 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng; 01 điện thoại Iphone X màu trắng;

Trả lại cho Nguyễn Quỳnh N 01 điện thoại Iphone 11 promax màu đen.

(Các vật chứng nói trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/10/2021 giữa cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An).

Trả lại cho Công ty Ph Việt 01 (một) vận thăng lồng xảy ra tai nạn ngày 02/01/2021 đã được tháo rời (có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/10/2021 giữa cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An).

Truy thu số tiền thu lợi bất Ch của Nguyễn Quỳnh N 900.000 đồng, Nguyễn Lê Kh 600.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Nguyễn Lê Kh, Nguyễn Quỳnh N và Lê Tiến L mỗi bị cáo pH2 chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của người bị

hại, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa và khi tuyên án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết hợp lệ./.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Nơi gửi:

- Các bị cáo;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND Cấp Cao tại Hà Nội;
- Sở T pháp;
- Công an tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND phường Linh Tây;
- UBND phường Vinh Tân;
- UBND phường Định Công;
- Lưu Tòa HS, HS vụ án, VP;

Nguyễn Anh Sơn

